

Bản án số: 955/2023/HS-PT

Ngày: 15 - 12 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Phan Nhựt Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 748/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Bá Vũ B. Do có kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị K và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá L, bà Bùi Thị Tuyết L1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 365/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo và bị kháng cáo:

Nguyễn Bá Vũ B1 năm 1990 tại Thành phố H thường trú: I ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh trình độ học vấn: 12/12; nghiệp: Nhân viên văn phòng dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá L và bà Bùi Thị Tuyết L1; có vợ Phan Thị M (đã chết, là bị hại trong vụ án); có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 07/3/2022 (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Quang T – Công ty L3, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

- Bị hại: Bà Phan Thị M, sinh năm 1990, đã chết ngày 07/3/2022.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Khánh, sinh năm 1958 trú tại: 2 Đ, phường T, quận T, Thành phố H mẹ ruột (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trẻ Nguyễn Hoàng Gia B2, sinh ngày 29/12/2016 là con ruột của bị hại Phan Thị M.

2. Trẻ Nguyễn Hoàng Gia K1, sinh ngày 17/8/2018 là con ruột của bị hại Phan Thị M.

3. Trẻ Nguyễn Hoàng Gia M1, sinh ngày 18/02/2021 là con ruột của bị hại Phan Thị M.

Người đại diện hợp pháp của các trẻ B2, K1, M1:

Ông Nguyễn Bá Lịch, sinh năm 1958 (có mặt).

Bà Bùi Thị Tuyết L2 năm 1961 có mặt).

Cùng trú tại: I ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá Vũ B và Phan Thị M là vợ chồng, có 03 người con là Nguyễn Hoàng Gia B2 (sinh năm 2016), Nguyễn Hoàng Gia K1 (sinh năm 2018) và Nguyễn Hoàng Gia M1 (sinh năm 2021) cùng chung sống với nhau tại nhà số I ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

Đêm ngày 06/3/2022, B2 và Mơ ngủ tại phòng riêng ở lầu 1 của căn nhà trên. Khoảng 03 giờ ngày 07/3/2022, B2 tỉnh giấc đi ra ban công Lầu 1 hút thuốc rồi đến tủ lạnh gần đó lấy 01 chai bia, đứng uống tại ban công. Sau đó, B2 thấy đau đầu, chóng mặt, tự nghĩ rằng gia đình đã cho B2 uống thuốc để hại B2, B2 nghi ngờ chị M ngoại tình, nghi ngờ Gia B2 và Gia M1 không phải là con ruột của mình nên nảy sinh ý định giết chị M rồi tự tử. Quay vào phòng, thấy chị M đang nằm ngủ, B2 lấy một cục tạ loại 7,5 kg tại khu vực tập thể dục, cầm trên tay phải đi đến chỗ chị M đang nằm ngủ, dùng tay phải cầm cục tạ đập từ trên xuống liên tục khoảng 05 đến 07 cái vào vùng đầu, vùng ngực của chị M, khiến chị M thở yếu dần rồi tắt thở, B2 mới dừng lại. B2 dùng tay bắt mạch của chị M thì biết tim đã ngừng đập. Lúc này, B2 cảm thấy sợ hãi nên đã dùng chăn trùm kín người chị M lại. B2 đi đến tủ lạnh lấy ra thêm khoảng 3-4 chai bia đi vào phòng uống. Khi đã cảm thấy say, B2 lấy 01 lưỡi dao rọc giấy để trong phòng, cắt vào cổ tay trái 03 nhát thì lưỡi dao bị rớt, B2 tiếp tục lấy 01 lưỡi dao khác dùng tay trái cắt vào cổ tay phải 01 nhát.

Đến khoảng 07 giờ 30 cùng ngày, gia đình B2 phát hiện vụ việc và nhờ hàng xóm trình báo Công an xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, B2 được gia đình đưa đến Bệnh viện H cấp cứu. Cùng ngày 07/3/2022, Công an xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Bá Vũ B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 424/TT.22 ngày 14/4/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố H kết luận: "Nạn nhân nằm chết trong phòng ngủ khóa trong, chồng nạn nhân còn sống ở cạnh bên với vết cắt ở tay.

Có nhiều thương tích trên cơ thể. Nứt nhỏ sàn sọ trước trái. Chảy máu dưới nhện rải rác hai bán cầu đại não. Đập vỡ não vùng thái dương phải. Gãy 04 xương sườn ngực trái. Phù phổi, đập phổi trái. Đập vỡ não nhẹ. Phù phổi cấp. Nguyên nhân chết: đa chấn thương.”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Bá Vũ B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 cục tạ màu đen, có chữ 7.5 ở hai đầu; 06 lưỡi dao rọc giấy bằng kim loại; 04 vỏ chai bia bằng thủy tinh (trong đó: 03 vỏ chai còn chất lỏng, 01 chai đã qua sử dụng); một số mảnh vỡ chai bia thủy tinh; 01 tay nắm cửa bằng kim loại.

Về phần dân sự: phía gia đình nạn nhân là bà Nguyễn Thị K (mẹ ruột của bị hại Phan Thị M) không yêu cầu bồi thường về dân sự, chỉ yêu cầu xử lý B theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 213/CT-VKS-P2 ngày 12/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá Vũ B về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 1 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 365/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Bá Vũ B tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/9/2023, bị cáo Nguyễn Bá Vũ B có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Cùng ngày 12/9/2023, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị K và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá L và bà Bùi Thị Tuyết L1 có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Bá Vũ B thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo phạm tội do bị ảo giác dẫn đến không tự chủ được hành vi; bị cáo còn cha mẹ già và 03 con nhỏ phải nuôi dưỡng.

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Nguyễn Quang T phát biểu ý kiến: Thống nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân phạm tội là do bị cáo

sử dụng ma túy dẫn đến bị ảo giác, không tự chủ được bản thân dẫn đến giết vợ. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhiều lần tự sát nhưng không thành, cho thấy bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình. Ngoài ra, bị cáo còn 03 con nhỏ hiện đã không còn mẹ, hiện do ông bà nội nuôi dưỡng nhưng ông bà đã lớn tuổi, thu nhập không ổn định, từ đó giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về nuôi con.

Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá L và bà Bùi Thị Tuyết L1 vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về chăm lo cho 03 con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo của ông Nguyễn Bá L và bà Bùi Thị Tuyết L1 là không hợp lệ do không có quyền kháng cáo phần hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đối với kháng cáo đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá L và bà Bùi Thị Tuyết L1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B, Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Nguyễn Bá L và bà Bùi Thị Tuyết L1 tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các trẻ Nguyễn Hoàng Gia B2, Nguyễn Hoàng Gia M1 và Nguyễn Hoàng Gia K1 là các con chưa đủ 18 tuổi của bị hại, có quyền lợi liên quan đến vấn đề cấp dưỡng (trách nhiệm dân sự) theo quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự. Tại khoản 4 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quy định: *“Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện của họ có quyền kháng cáo bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ”*. Như vậy, ông L, bà L1 không có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm liên quan đến phần hình phạt của bị cáo nên thuộc trường hợp phải trả lại đơn kháng cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 334 Bộ luật tố tụng hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại thụ lý kháng cáo của ông L, bà L1 là chưa đúng. Vấn đề

này cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của ông L bà L1 theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ, đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo là bà Nguyễn Thị K vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá Vũ B thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra công khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, với lời khai của người làm chứng, bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[3.1] Do nghi ngờ chị Phan Thị M (là vợ bị cáo) ngoại tình và các con không phải là con ruột của mình nên khoảng 03 giờ sáng ngày 07/3/2022, tại phòng ngủ Lầu A Nhà số I ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Bá Vũ B đã dùng cục tạ loại 7,5 kg đập nhiều cái trúng vào vùng đầu, vùng ngực của bị hại Phan Thị M làm chị M chết tại chỗ do đa vết thương (theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 424/TT.22 ngày 14/4/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố H).

[3.2] Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ là vợ chồng, bị hại Mơ không có mâu thuẫn gì với bị cáo nhưng chỉ vì những nghi ngờ chủ quan, bị cáo đã vô cớ tước đoạt trái phép tính mạng của bị hại, thể hiện sự hung hãn, côn đồ, coi thường pháp luật.

[3.3] Với các hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Bá Vũ B phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị K về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.1] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại, gây hoang mang cho dư luận, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Việc thực hiện tội phạm của bị cáo là rất quyết liệt, thể hiện qua việc sử dụng cục tạ tấn công nhiều lần vào vùng trọng yếu của bị hại khi bị hại đang ngủ với lực tác động rất mạnh và cường độ liên tục làm bị hại chết tại chỗ, cho thấy sự bất chấp pháp luật và coi thường tính mạng của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4.2] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đồng thời áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; cha mẹ bị cáo đã lớn tuổi, 03 con ruột của bị cáo và bị hại đều còn nhỏ (sinh năm 2016, 2018, 2021), đang phải nhờ người thân nuôi dưỡng, giáo dục; đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, từ đó xử phạt bị cáo tù chung thân là đúng quy định pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại cùng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại cũng như đề nghị của người bào chữa, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Quan điểm của v đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. [6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Bá Vũ B phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá Vũ B và đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị K. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 365/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

[1] Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Bá Vũ B tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Bá Vũ B để đảm bảo thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Bá Vũ B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh; (2)
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TTG Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- “Đề tổng đạt cho bị cáo”; (1)
- Đại diện hợp pháp của bị hại; (1)
- Đại diện hợp pháp của NCQLNVLQ; (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (1). VP 05, 18b. (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Minh